

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2019/HSST
Ngày 23/10/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG – TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Minh

Bà Vũ Thị Dung

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Dung – kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 23 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Điều T, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Tổ 1, khu phố B A, phường A L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: S'Tiêng; Tôn giáo: Tin lành; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Điều H, sinh năm 1952 và bà Thị B R, sinh năm 1958; Có 05 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1979 nhỏ nhất sinh năm 1992; Sống chung như vợ chồng với: Thị Tt, sinh năm 1988; Có 01 người con tên Thị T, sinh ngày 13/3/2019; Tiền án, Tiền sự: Không; Ngày 14/3/2019 thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích, ngày 22/5/2019 bị khởi tố và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

** Bị hại:*

Ông **Điều T**, sinh năm 1994 (Có mặt)

Nơi cư trú: Tổ 1, khu phố B N, phường H C, thị xã B L, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 14/03/2019, tại quán bia tháp biển hiệu “Cẩm Vân” ở tổ 8, khu phố P T, phường A L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước. Bị cáo đang ngồi uống bia với bạn tên C, không rõ nhân thân địa chỉ, trong lúc ngồi uống bia, bị cáo nhìn thấy bàn bên cạnh có người thanh niên cứ nhìn mình nên đi đến mời uống bia, hỏi chuyện làm quen và biết là tên D. Tại bàn của D còn có Điều S, Điều R, Điều K, Điều B và người bị hại. Trong lúc nói chuyện qua lại, bị hại thách thức bị cáo “Mày mà đụng vào anh tao thì có quan tài” nên hai bên xảy ra mâu thuẫn và được mọi người can ngăn, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 52F-0149, số máy VTT29JL1 P50FMG000716, số khung RRKDCG1TT6XN00716 của mình đi về nhà nhưng do đã uống rượu bia nên bị cáo rất bức tức với mâu thuẫn vừa xảy ra, khi về đến nhà bị cáo lấy 01 con dao rựa dài 54cm có lưỡi dao dài 33cm, mũi dao bằng, cán dao bằng gỗ tròn dài 21cm rồi điều khiển xe quay lại quán và đi đến bàn của bị hại chém qua lại 03 – 04 nhát, trong đó có một nhát trúng vào má bên phải của bị hại theo hướng từ phải qua trái, những nhát chém còn lại được mọi người trong bàn dùng ghế nhựa đỡ được nên không có thương tích, thiệt hại khác xảy ra. Mọi người can ngăn, báo Cơ quan công an thu giữ dao rựa của bị cáo và đưa bị cáo về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 104/2019/TgT ngày 02/4/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Phước kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định. Sẹo từ trước tai phải đến môi trên bên phải dài (13 x 0,2) cm gọn, há miệng hạn chế (được 02cm), sẹo xấu ảnh hưởng thẩm mỹ, tổn thương có đặc điểm do vật có cạnh sắc tác động gây ra. Con dao (Vật chứng giám định) khi tác động bằng phần lưỡi sắc vào cơ thể có thể gây ra được tổn thương này. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 15% (*Mười lăm phần trăm*).

Tại bản cáo trạng số 47/Ctr – VKS ngày 11/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố bị cáo Điều T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ Luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo đồng ý với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tại phiên tòa. Bị cáo không tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử xử nhẹ cho bị cáo, bị cáo hứa không vi phạm pháp luật nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội Dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay, bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình gây ra. Đó là vào khoảng 20 giờ ngày 14/3/2019, tại quán bia tháp biển hiệu “Cẩm Vân” ở tổ 8, khu phố P T, phường A L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước, bị cáo đã dùng dao rựa chém bị hại 01 nhát gây thương tích. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với thời gian địa điểm xảy ra vụ án, với biên bản khám nghiệm hiện trường và tang vật thu giữ được, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo dùng dao rựa là “*Hung khí nguy hiểm*” chém làm cho người bị hại bị tổn thương cơ thể 15%. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay có đầy đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Điều T phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ Luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 24 đến 28 tháng tù, cho hưởng án treo và án định thời gian thử thách. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra. Về tang vật của vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa dài 54cm có lưỡi dao dài 33cm, mũi dao bằng, cán dao bằng gỗ tròn dài 21cm, tịch thu sung công quỹ

nhà nước 01 xe mô tô biển số kiểm soát 52F-0149, số máy VTT29JL1 P50FMG000716, số khung RRKDCG1TT6XN00716. Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

[4] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, tội phạm đã hoàn thành. Bị cáo là người trưởng thành, hoàn toàn nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Lẽ ra, khi xảy ra bất đồng, cãi nhau, người bị hại có lời lẽ thách thức thì bị cáo phải cố gắng bình tĩnh, kiềm chế bản thân. Trái lại, sau khi đã được mọi người can ngăn, bị cáo đi về nhà và lấy dao rựa quay lại chém người bị hại gây thương tích. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*), bị cáo phạm tội lần đầu, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời, vụ án xảy ra người bị hại cũng có một phần lỗi do dùng lời lẽ thách thức bị cáo nên hai bên mới xảy ra mâu thuẫn. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Đồng thời hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn, vợ bỏ nhà đi và bị cáo đang phải trực tiếp nuôi con nhỏ sinh ngày 13/3/2019 (Có xác nhận của chính quyền địa phương), do đó không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*), tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tang vật của vụ án: Đối với 01 con dao rựa dài 54cm có lưỡi dao dài 33cm, mũi dao bằng, cán dao bằng gỗ tròn dài 21cm bị cáo sử dụng vào việc phạm tội hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển số kiểm soát 52F-0149, số máy VTT29JL1 P50FMG000716, số khung RRKDCG1TT6XN00716, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội hiện còn giá trị sử dụng cần tịch thu sung công quỹ nhà nước

[7] Về án phí sơ thẩm: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định “*Người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm*” “*Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng*”. Do đó, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về xử lý trách nhiệm dân sự, xử lý tang vật của vụ án, xử lý án phí là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo **Điều T** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự..

Xử phạt bị cáo Điều T 02 (Hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Xử lý tang vật của vụ án:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa dài 54cm có lưỡi dao dài 33cm, mũi dao bằng, cán dao bằng gỗ tròn dài 21cm.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển số kiểm soát 52F-0149, số máy VTT29JL1 P50FMG000716, số khung RRKDCG1TT6XN00716.

Các tang vật trên hiện Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long quản lý theo biên bản bàn giao nhận vật chứng số 0002601 ngày 17/9/2019 giữa Công an thị xã Bình Long và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long.

3/ Xử lý án phí:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định quy định về án phí và lệ phí Tòa án :

Buộc bị cáo Điều T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng có bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận

- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Công an thị xã Bình Long;
- THA DS thị xã Bình Long;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M Hội Đồng Xét Xử
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa**

Nguyễn Hữu Đức